

Số: 58/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 202/2025/TLST-HNGĐ, ngày 06/11/2025 về việc: “Ly hôn, giải quyết nuôi con” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Quỳnh T, sinh ngày 16/10/1986; CCCD: 042186007203. Do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021. Địa chỉ: Số nhà A đường L, tổ E, phường T, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Nguyễn Doãn T1, sinh ngày 12/4/1982; CCCD số: 042082011049. Do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021. Địa chỉ: Số nhà A đường L, tổ E, phường T, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 BLTTDS và khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Doãn T1;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Đỗ Ngọc B, sinh ngày 03/8/2012. Hai đương sự thỏa thuận, thống nhất giao con chung Nguyễn

Đỗ Ngọc B cho chị Đỗ Thị Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến 18 tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Doãn T1 không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Hai đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đỗ Thị Quỳnh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm được trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000470, ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị Đỗ Thị Quỳnh T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000470, ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm Hưng, tỉnh Hà Tĩnh;
- (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (để công bố);
- Lưu HS,VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ